

**THỜI KHÓA BIỂU SỐ 06 NĂM HỌC 2025-2026**  
**ÁP DỤNG TỪ NGÀY 06/04/2026 (BUỔI SÁNG)**

Thứ	Tiết	12A B2.101	12A1 B2.102	12A2 B2.103	12D B1.301	12D1 B1.203	12D2 B1.202	12D3 B1.201	12D4 B1.103	12D5 B1.102	12D6 B1.101	11D B2.301	11D1 B2.201	11D2 B2.202	11D3 B2.203	11D4 B1.302	11D5 B1.303
2	1	VAN - Thúy	CĐ SINH - Hoan	GDKTPL - Na	TOAN - Chung	CĐ VAN - Lan	LY - Phương (Lý)	ANH - Trà	TIN - Minh (Tin)	HOÁ - Huế	ANH - Huyền	TOAN - Thương	VAN - Ngân	GDTC - Anh (TD)	TOAN - N. Hiện	TKCN - T. Dung	ANH - Thu (NN)
	2	TOAN - Chung	VAN - Hùng	GDKTPL - Na	ANH - Huyền	VAN - Lan	TKCN - T. Dung	LY - Phương (Lý)	ANH - Hưng (TA)	TIN - Minh (Tin)	GDTC - Kiên	TOAN - Thương	CĐ TOAN - Hạnh (T)	CĐ VAN - Hạnh (Vấn)	CĐ TOAN - N. Hiện	GDTC - Anh (TD)	CĐ TOAN - Nhã
	3	CĐ LY - Phương (Lý)	TOAN - N. Hiện	SINH - Hoan	TIN - Minh (Tin)	ANH - Duyên	GDTC - Kiên	ANH - Trà	ANH - Hưng (TA)	HOÁ - Huế	CĐ VAN - Thúy	VAN - Ngân	TOAN - Hạnh (T)	VAN - Hạnh (Vấn)	GDTC - Anh (TD)	ANH - Huyền	TOAN - Nhã
	4	SINH - Hoan	LY - Giang (Lý)	VAN - Thúy	VAN - Lan	ANH - Duyên	ANH - Huyền	LY - Phương (Lý)	TOAN - N. Hiện	GDTC - Kiên	TIN - Minh (Tin)	CĐ VAN - Ngân	TKCN - T. Dung	TOAN - Thương	LY - Lịch	TOAN - Nhã	VAN - Hạnh (Vấn)
	5	ANH - Duyên	SINH - Hoan	CĐ LY - Lịch	ANH - Huyền	LY - Giang (Lý)	TIN - Minh (Tin)	VAN - Lan	CĐ TOAN - N. Hiện	CĐ VAN - Hùng	VAN - Thúy	HOÁ - Xuân	VAN - Ngân	TOAN - Thương	ANH - Hưng (TA)	CĐ TOAN - Nhã	VAN - Hạnh (Vấn)
3	1	ANH - Duyên	GDKTPL - Yên (CD)	TOAN - Biên	SU - Phúc	TIN - Minh (Tin)	TKCN - T. Dung	CĐ TOAN - Chung	GDTC - Kiên	VAN - Nhung	VAN - Thúy	CĐ TOAN - Thương	GDTC - Anh (TD)	VAN - Hạnh (Vấn)	VAN - Anh (Vấn)	ANH - Huyền	GDQP - Huế
	2	LY - Phương (Lý)	ANH - Sen	ANH - Hưng (TA)	GDKTPL - Yên (CD)	TOAN - Biên	ANH - Huyền	TOAN - Chung	DIA - Phương (Địa)	VAN - Nhung	VAN - Thúy	ANH - Duyên	GDQP - Huế	CĐ TOAN - Thương	TKCN - T. Dung	TIN - Đạt	DIA - Điệp
	3	LY - Phương (Lý)	DIA - Điệp	GDQP - Huế	ANH - Huyền	GDTC - Kiên	TOAN - Biên	TIN - Minh (Tin)	DIA - Phương (Địa)	ANH - Sen	GDKTPL - Yên (CD)	SINH - Hiếu	TIN - Đạt	VAN - Hạnh (Vấn)	ANH - Hưng (TA)	VAN - Anh (Vấn)	GDTC - Anh (TD)
	4	CĐ TOAN - Chung	VAN - Hùng	TOAN - Biên	GDQP - Huế	TIN - Minh (Tin)	CĐ SU - Phúc	GDTC - Kiên	CĐ VAN - Nhung	SU - Giang (Sứ)	GDKTPL - Yên (CD)	SINH - Hiếu	TKCN - T. Dung	GDTC - Anh (TD)	CĐ VAN - Anh (Vấn)	ANH - Huyền	CĐ VAN - Hạnh (Vấn)
	5	TOAN - Chung	VAN - Hùng	DIA - Phương (Địa)	TIN - Minh (Tin)	CĐ SU - Phúc	LY - Phương (Lý)	TKCN - T. Dung	VAN - Nhung	ANH - Sen	ANH - Huyền	GDQP - Huế	DIA - Điệp	TIN - Đạt	ANH - Hưng (TA)	SU - Giang (Sứ)	VAN - Hạnh (Vấn)
4	1	GDQP - Huế	GDKTPL - Yên (CD)	GDTC - Tĩnh	VAN - Lan	CĐ TOAN - Biên	GDTC - Kiên	TIN - Minh (Tin)	CĐ SU - Yên (Sứ)	TOAN - N. Hiện	HOÁ - Đức	CĐ HOA - Xuân	ANH - Duyên	ANH - Hà	GDTC - Anh (TD)	VAN - Anh (Vấn)	SU - Phúc
	2	GDTC - Tĩnh	GDQP - Huế	ANH - Hưng (TA)	CĐ SU - Phúc	TOAN - Biên	TIN - Minh (Tin)	VAN - Lan	SU - Yên (Sứ)	GDTC - Kiên	CNTT - Minh (CN)	HOÁ - Xuân	TIN - Đạt	ANH - Hà	VAN - Anh (Vấn)	GDTC - Anh (TD)	DIA - Điệp
	3	GDTC - Tĩnh	DIA - Điệp	ANH - Hưng (TA)	GDKTPL - Yên (CD)	GDQP - Huế	SU - Phúc	SU - Yên (Sứ)	TOAN - N. Hiện	CNTT - Minh (CN)	TIN - Minh (Tin)	ANH - Duyên	GDTC - Anh (TD)	TKCN - T. Dung	VAN - Anh (Vấn)	LY - Nhân	TIN - Đạt
	4	SU - Yên (Sứ)	CĐ TOAN - N. Hiện	VAN - Thúy	TOAN - Chung	VAN - Lan	TOAN - Biên	DIA - Điệp	TIN - Minh (Tin)	CNTT - Minh (CN)	GDTC - Kiên	TOAN - Thương	ANH - Duyên	CĐ TKCN - T. Dung	TIN - Đạt	LY - Nhân	GDTC - Anh (TD)
	5	ANH - Duyên	TOAN - N. Hiện	VAN - Thúy	CNTT - Minh (CN)	VAN - Lan	CĐ TOAN - Biên	TOAN - Chung	ANH - Hưng (TA)	TIN - Minh (Tin)	HOÁ - Đức	DIA - Điệp	CĐ TKCN - T. Dung	TOAN - Thương	SU - Phúc	GDQP - Huế	TIN - Đạt
5	1	CĐ HOA - Hưng	SINH - Hoan	LY - Lịch	GDTC - Tĩnh	TOAN - Biên	CĐ VAN - Nhung	GDQP - Huế	GDTC - Kiên	GDKTPL - Na	CĐ TOAN - Trang	VAN - Ngân	SU - Phúc	LY - Thiệu	TOAN - N. Hiện	TKCN - T. Dung	CĐ TIN - Đạt
	2	TOAN - Chung	TOAN - N. Hiện	TOAN - Biên	HOÁ - Hưng	SU - Phúc	VAN - Nhung	GDTC - Kiên	GDQP - Huế	GDKTPL - Na	CĐ SU - Giang (Sứ)	GDTC - Tĩnh	TOAN - Hạnh (T)	LY - Thiệu	TIN - Đạt	CĐ VAN - Anh (Vấn)	TKCN - T. Dung
	3	SINH - Hoan	CĐ LY - Giang (Lý)	CĐ TOAN - Biên	GDTC - Tĩnh	GDTC - Kiên	GDQP - Huế	TOAN - Chung	VAN - Nhung	CĐ TOAN - N. Hiện	TOAN - Trang	VAN - Ngân	TOAN - Hạnh (T)	TIN - Đạt	TKCN - T. Dung	VAN - Anh (Vấn)	LY - Lịch
	4	TIN - Chi	GDTC - Tĩnh	SINH - Hoan	CĐ TOAN - Chung	LY - Giang (Lý)	DIA - Phương (Địa)	VAN - Lan	LY - Lịch	TOAN - N. Hiện	GDQP - Huế	SU - Phúc	CĐ VAN - Ngân	DIA - Điệp	CĐ TKCN - T. Dung	TIN - Đạt	ANH - Thu (NN)
	5	TIN - Chi	LY - Giang (Lý)	CĐ SINH - Hoan	TOAN - Chung	DIA - Phương (Địa)	TOAN - Biên	CĐ VAN - Lan	TOAN - N. Hiện	GDQP - Huế	SU - Giang (Sứ)	DIA - Điệp	VAN - Ngân	TKCN - T. Dung	LY - Lịch	CĐ TIN - Đạt	ANH - Thu (NN)
6	1	HOÁ - Hưng	ANH - Sen	DIA - Phương (Địa)	CNTT - Minh (CN)	TKCN - K.Dung	VAN - Nhung	TKCN - T. Dung	LY - Lịch	CĐ SU - Giang (Sứ)	TOAN - Trang	GDTC - Tĩnh	LY - Nhân	DIA - Điệp	TOAN - N. Hiện	DIA - Lợi	TOAN - Nhã
	2	HOÁ - Hưng	SU - Giang (Sứ)	LY - Lịch	VAN - Lan	DIA - Phương (Địa)	VAN - Nhung	CĐ SU - Yên (Sứ)	TKCN - K.Dung	TOAN - N. Hiện	TOAN - Trang	ANH - Duyên	LY - Nhân	GDQP - Huế	DIA - Lợi	TOAN - Nhã	TKCN - T. Dung
	3	VAN - Thúy	GDTC - Tĩnh	SU - Yên (Sứ)	CĐ VAN - Lan	TKCN - K.Dung	ANH - Huyền	DIA - Điệp	VAN - Nhung	ANH - Sen	CNTT - Minh (CN)	GDKTPL - Thanh	ANH - Duyên	SU - Giang (Sứ)	GDQP - Huế	DIA - Lợi	TOAN - Nhã
	4	VAN - Thúy	ANH - Sen	GDTC - Tĩnh	HOÁ - Hưng	ANH - Duyên	DIA - Phương (Địa)	ANH - Trà	TKCN - K.Dung	VAN - Nhung	ANH - Huyền	GDKTPL - Thanh	DIA - Điệp	ANH - Hà	DIA - Lợi	TOAN - Nhã	LY - Lịch
	5																
7	1	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP
	2	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN
	3	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN
	4	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN
	5																

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2026

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
  
 1 a Đăng Khoa

# THỜI KHÓA BIỂU SỐ 6 NĂM HỌC 2025-2026

ÁP DỤNG TỪ NGÀY 06/04/2026 (BUỔI CHIỀU)

Thứ	Tiết	11A B2.201	11A1 B2.202	11A2 B2.203	11D6 B1.302	11D7 B1.303	10A1 B1.101	10A2 B1.102	10D11 B1.103	10D12 B1.201	10D1 B1.202	10D2 B1.203	10D3 B1.301	10D4 B2.103	10D5 B2.102	10D6 B2.101	10D7 B2.301
2	1	GDQP - Ngọc	ANH - Hà	DIA - Điệp	HOÁ - Huế	SINH - Hiếu	ANH - Thu (NN)	TOAN - Hằng	CĐ TOAN - Giang (T)	CĐ TOAN - Đ.Hiền	GDKTPL - Na	CĐ TKCN - K.Dung	VAN - Lệ	SU - Yên (Sử)	LY - Nhân	SU - Thu (Sử)	CĐ VAN - Tươi
	2	TOAN - Hạnh (T)	DIA - Điệp	SINH - Hiếu	VAN - Ngân	CĐ HOA - Huế	SU - Yên (Sử)	TOAN - Hằng	ANH - Hà	TOAN - Đ.Hiền	GDTC - Tuyển	GDQP - Ngọc	TKCN - K.Dung	LY - Nhân	CĐ TOAN - Giang (T)	GDKTPL - Na	SU - Thu (Sử)
	3	ANH - Hưng (TA)	LY - Thiệu	SINH - Hiếu	VAN - Ngân	GDTC - Tĩnh	TOAN - Hằng	VAN - Tươi	HOÁ - Xuân	GDQP - Ngọc	LY - Phương (Lý)	ANH - Hà	CĐ TKCN - K.Dung	ANH - Thu (NN)	CĐ VAN - Lệ	GDTC - Tuyển	TOAN - Đ.Hiền
	4	ANH - Hưng (TA)	GDTC - Tĩnh	TOAN - Hạnh (T)	GDKTPL - Thanh	TOAN - Trang	CĐ TOAN - Hằng	VAN - Tươi	GDKTPL - Na	CĐ HOA - Xuân	CĐ TOAN - Đ.Hiền	ANH - Hà	TKCN - K.Dung	GDTC - Tuyển	VAN - Lệ	SU - Thu (Sử)	LY - Phương (Lý)
	5	GDKTPL - Thanh	GDTC - Tĩnh	TOAN - Hạnh (T)	HOÁ - Huế	TOAN - Trang	LY - Thiệu	GDQP - Ngọc	ANH - Hà	SU - Yên (Sử)	VAN - Tươi	SU - Thu (Sử)	GDTC - Tuyển	CĐ VAN - Lệ	LY - Nhân	CĐ TOAN - Hằng	AN - Dung (AN)
3	1	SINH - Hoan	TOAN - Thương	CĐ TOAN - Nhà	TOAN - Trang	HOÁ - Huế	VAN - Lệ	SU - Yên (Sử)	TIN - Chi	VAN - Anh (Vấn)	CĐ VAN - Tươi	LY - Giang (Lý)	SU - Thu (Sử)	GDKTPL - Yên (CD)	TOAN - Giang (T)	ANH - Thu (NN)	DIA - Lợi
	2	SINH - Hoan	TOAN - Thương	TIN - Đạt	TOAN - Trang	DIA - Lợi	VAN - Lệ	SU - Yên (Sử)	CĐ VAN - Tươi	TIN - Chi	ANH - Trà	GDKTPL - Yên (CD)	ANH - Sen	GDTC - Tuyển	TOAN - Giang (T)	VAN - Hùng	VAN - Anh (Vấn)
	3	SU - Phúc	CĐ SINH - Hoan	TIN - Đạt	DIA - Lợi	CĐ TOAN - Trang	ANH - Thu (NN)	CĐ TOAN - Hằng	SU - Yên (Sử)	TIN - Chi	ANH - Trà	GDTC - Tuyển	CĐ TOAN - Giang (T)	VAN - Lệ	ANH - Sen	CĐ VAN - Hùng	VAN - Anh (Vấn)
	4	GDKTPL - Thanh	SU - Phúc	DIA - Điệp	CĐ HOA - Huế	DIA - Lợi	ANH - Thu (NN)	VAN - Tươi	TOAN - Giang (T)	TOAN - Đ.Hiền	SU - Thu (Sử)	CĐ VAN - Hùng	LY - Giang (Lý)	CĐ TOAN - Nhà	ANH - Sen	TOAN - Hằng	GDTC - Tuyển
	5	VAN - Thúy	DIA - Điệp	SU - Phúc	GDKTPL - Thanh	HOÁ - Huế	TOAN - Hằng	TIN - Chi	VAN - Tươi	CĐ VAN - Lệ	TOAN - Đ.Hiền	VAN - Hùng	ANH - Sen	TOAN - Nhà	GDKTPL - Yên (CD)	ANH - Thu (NN)	DIA - Lợi
4	1	CĐ LY - Lịch	GDQP - Ngọc	CĐ LY - Nhân	ANH - Huyền	GDKTPL - Thanh	SU - Yên (Sử)	SINH - Hiếu	TOAN - Giang (T)	HOÁ - Xuân	GDKTPL - Na	TKCN - K.Dung	DIA - Lợi	VAN - Lệ	GDKTPL - Yên (CD)	LY - Giang (Lý)	VAN - Anh (Vấn)
	2	LY - Lịch	TOAN - Thương	LY - Nhân	ANH - Huyền	VAN - Anh (Vấn)	GDTC - Anh (TD)	SINH - Hiếu	TOAN - Giang (T)	SU - Yên (Sử)	CĐ TKCN - K.Dung	GDKTPL - Yên (CD)	GDKTPL - Na	VAN - Lệ	GDQP - Ngọc	LY - Giang (Lý)	GDKTPL - Thanh
	3	ANH - Hưng (TA)	CĐ TOAN - Thương	ANH - Huyền	GDTC - Anh (TD)	VAN - Anh (Vấn)	SINH - Hiếu	HOÁ - Đức	GDKTPL - Na	HOÁ - Xuân	LY - Phương (Lý)	TOAN - Giang (T)	LY - Giang (Lý)	GDKTPL - Yên (CD)	VAN - Lệ	DIA - Phương (Địa)	GDTC - Tuyển
	4	VAN - Thúy	SINH - Hoan	GDTC - Tĩnh	DIA - Lợi	GDQP - Ngọc	GDTC - Anh (TD)	CĐ LY - Giang (Lý)	GDTC - Kiên	GDTC - Tuyển	TKCN - K.Dung	TOAN - Giang (T)	SU - Thu (Sử)	SU - Yên (Sử)	CĐ LY - Nhân	DIA - Phương (Địa)	LY - Phương (Lý)
	5	VAN - Thúy	SINH - Hoan	GDTC - Tĩnh	GDTC - Anh (TD)	SINH - Hiếu	HOÁ - Đức	GDTC - Kiên	SU - Yên (Sử)	DIA - Phương (Địa)	DIA - Lợi	LY - Giang (Lý)	VAN - Lệ	LY - Nhân	GDTC - Tuyển	GDQP - Ngọc	SU - Thu (Sử)
5	1	TOAN - Hạnh (T)	ANH - Hà	VAN - Hạnh (Vấn)	SINH - Hiếu	VAN - Anh (Vấn)	VAN - Lệ	LY - Thiệu	HOÁ - Xuân	GDKTPL - Thanh	GDQP - Ngọc	TOAN - Giang (T)	ANH - Sen	DIA - Lợi	SU - Thu (Sử)	GDKTPL - Na	AN - Dung (AN)
	2	TOAN - Hạnh (T)	LY - Thiệu	VAN - Hạnh (Vấn)	SINH - Hiếu	ANH - Hà	TIN - Chi	ANH - Trà	CĐ HOA - Xuân	VAN - Anh (Vấn)	SU - Thu (Sử)	DIA - Phương (Địa)	TOAN - Giang (T)	GDQP - Ngọc	VAN - Lệ	CNTT - Minh (CN)	TOAN - Đ.Hiền
	3	GDTC - Tĩnh	VAN - Hạnh (Vấn)	TOAN - Hạnh (T)	GDQP - Ngọc	GDKTPL - Thanh	SINH - Hiếu	TIN - Chi	DIA - Phương (Địa)	VAN - Anh (Vấn)	TOAN - Đ.Hiền	SU - Thu (Sử)	GDKTPL - Na	CNTT - Minh (CN)	ANH - Sen	GDTC - Tuyển	ANH - Thu (NN)
	4	GDTC - Tĩnh	TIN - Đạt	GDQP - Ngọc	VAN - Ngân	CĐ VAN - Anh (Vấn)	TIN - Chi	LY - Thiệu	GDTC - Kiên	ANH - Trà	TOAN - Đ.Hiền	ANH - Hà	CĐ VAN - Lệ	DIA - Lợi	GDTC - Tuyển	TOAN - Hằng	CĐ AN - Dung (AN)
	5	CĐ HOA - Hưng	TIN - Đạt	CĐ SINH - Hiếu	CĐ VAN - Ngân	GDTC - Tĩnh	CĐ LY - Thiệu	GDTC - Kiên	TIN - Chi	ANH - Trà	DIA - Lợi	GDTC - Tuyển	VAN - Lệ	ANH - Thu (NN)	SU - Thu (Sử)	TOAN - Hằng	GDQP - Ngọc
6	1	HOÁ - Hưng	CĐ LY - Thiệu	VAN - Hạnh (Vấn)	SU - Giang (Sử)	ANH - Hà	TOAN - Hằng	ANH - Trà	VAN - Tươi	DIA - Phương (Địa)	TKCN - K.Dung	VAN - Hùng	DIA - Lợi	ANH - Thu (NN)	TOAN - Giang (T)	CNTT - Minh (CN)	GDKTPL - Thanh
	2	HOÁ - Hưng	VAN - Hạnh (Vấn)	ANH - Huyền	TOAN - Trang	ANH - Hà	LY - Thiệu	CĐ HOA - Đức	VAN - Tươi	GDKTPL - Thanh	ANH - Trà	VAN - Hùng	TOAN - Giang (T)	CĐ LY - Nhân	DIA - Lợi	CĐ CNTT - Minh (CN)	TOAN - Đ.Hiền
	3	LY - Lịch	VAN - Hạnh (Vấn)	ANH - Huyền	CĐ TOAN - Trang	SU - Giang (Sử)	CĐ HOA - Đức	TOAN - Hằng	GDQP - Ngọc	ANH - Trà	GDTC - Tuyển	TKCN - K.Dung	TOAN - Giang (T)	CNTT - Minh (CN)	DIA - Lợi	ANH - Thu (NN)	CĐ TOAN - Đ.Hiền
	4	CĐ TOAN - Đ.Hiền	ANH - Hà	LY - Nhân	ANH - Huyền	TOAN - Trang	HOÁ - Đức	ANH - Trà	DIA - Phương (Địa)	GDTC - Tuyển	VAN - Tươi	CĐ TOAN - Giang (T)	GDQP - Ngọc	TOAN - Nhà	CNTT - Minh (CN)	VAN - Hùng	ANH - Thu (NN)
	5						GDQP - Ngọc	HOÁ - Đức	ANH - Hà	TOAN - Đ.Hiền	VAN - Tươi	DIA - Phương (Địa)	GDTC - Tuyển	TOAN - Nhà	CNTT - Minh (CN)	VAN - Hùng	ANH - Thu (NN)
7	1	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP	GDDP
	2	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN
	3	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN
	4	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN

HỌC SÁNG THỨ 7

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2026

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG THPT TIỀN PHONG  
\*Tạ Đăng Khoa